

Số: /TNI-QLDN1
V/v chính sách thuế TNCN

Tây Ninh, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty TNHH Cheng Da II;

Mã số thuế: 1101795724;

Địa chỉ: Lô 12A, Đường số 9, KCN Tân Đức, xã
Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh.

Thuế tỉnh Tây Ninh nhận được văn bản số CV/2026/01 ngày 05/02/2026 của Công ty TNHH Cheng Da II về việc chính sách thuế TNCN đối với lợi nhuận được chia. Căn cứ các quy định pháp luật thuế và hồ sơ doanh nghiệp cung cấp đính kèm, Thuế tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

1. Xác định tư cách pháp lý của doanh nghiệp

Theo nội dung trình bày của Công ty TNHH Cheng Da II: giai đoạn từ khi thành lập đến ngày 04/10/2023, Công ty hoạt động ổn định dưới hình thức Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên (TNHH MTV); Ngày 05/10/2023 (Lần thay đổi thứ 7): Công ty nộp hồ sơ đăng ký thay đổi, chuyển đổi loại hình từ TNHH MTV sang TNHH hai thành viên trở lên; Ngày 21/11/2024 (Lần thay đổi thứ 9): Công ty nộp hồ sơ quay lại loại hình TNHH MTV.

Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh sau đó đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1102/QĐ-XPHC đối với Công ty TNHH Cheng Da II về hành vi kê khai không trung thực hồ sơ đăng ký doanh nghiệp; đồng thời ban hành Thông báo số 02/TB-ĐKKD ngày 20/01/2026 thông báo đến Thuế tỉnh Tây Ninh các nội dung đăng ký thay đổi loại hình doanh nghiệp từ Công ty TNHH một thành viên sang Công ty TNHH hai thành viên trở lên (tại các lần đăng ký thay đổi thứ 7, 8 và 9) không có hiệu lực.

Theo đó, Công ty TNHH Cheng Da II được xác định hoạt động với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hợp lệ là Công ty TNHH một thành viên do cá nhân làm chủ sở hữu (chủ sở hữu là ông Xu, Ge).

2. Chính sách thuế TNCN đối với khoản thu nhập từ đầu tư vốn

2.1. Chính sách thuế TNCN trước ngày 01/7/2026

- Căn cứ khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định các khoản thu nhập từ đầu tư vốn:

“c) Lợi tức nhận được do tham gia góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty hợp danh, hợp tác xã, liên doanh, hợp đồng hợp tác kinh doanh và các hình thức kinh doanh khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Hợp tác xã; lợi tức nhận được do tham gia góp vốn thành lập tổ chức tín dụng

theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng; góp vốn vào Quỹ đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

Không tính vào thu nhập chịu thuế từ đầu tư vốn đối với lợi tức của doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ.”

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC quy định các khoản thu nhập từ đầu tư vốn:

“d) Phần tăng thêm của giá trị vốn góp nhận được khi giải thể doanh nghiệp, chuyển đổi mô hình hoạt động, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp hoặc khi rút vốn.”

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 10 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính quy định về thời điểm xác định thu nhập tính thuế:

“Thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế.

Riêng thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với một số trường hợp như sau:

a) Đối với thu nhập từ giá trị phần vốn góp tăng thêm theo hướng dẫn tại điểm d, khoản 3, Điều 2 Thông tư này thì thời điểm xác định thu nhập từ đầu tư vốn là thời điểm cá nhân thực nhận thu nhập khi giải thể doanh nghiệp, chuyển đổi mô hình hoạt động, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất doanh nghiệp hoặc khi rút vốn.”

2.2. Chính sách thuế TNCN từ ngày 01/7/2026

- Căn cứ quy định tại khoản 21 Điều 4 Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026) quy định các khoản thu nhập được miễn thuế:

“21. Thu nhập sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của cá nhân là chủ doanh nghiệp tư nhân, cá nhân là chủ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.”

- Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 12 Luật Thuế Thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 ngày 10/12/2025 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026) quy định thuế thu nhập cá nhân đối với đầu tư vốn:

“3. Thời điểm xác định thu nhập tính thuế từ đầu tư vốn là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế hoặc thời điểm người nộp thuế nhận được thu nhập.”

Căn cứ nội dung và quy định pháp lý nêu trên, Thuế tỉnh Tây Ninh trả lời về nguyên tắc như sau:

- Pháp luật thuế TNCN quy định thời điểm xác định thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ đầu tư vốn là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế.

- Do các lần thay đổi đăng ký doanh nghiệp thứ 7, 8 và 9 được cơ quan đăng ký kinh doanh xác định không có hiệu lực, Công ty TNHH Cheng Da II

được xác định là Công ty TNHH Một thành viên do cá nhân làm chủ theo Thông báo của cơ quan Đăng ký kinh doanh.

- Khoản lợi nhuận sau thuế được chia cho ông Xu, Ge (bao gồm cả lợi nhuận tích lũy các năm trước):

+ Nếu thực tế chi trả trước ngày 01/7/2026: Không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN theo quy định tại khoản 6 Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC.

+ Nếu thực tế chi trả từ ngày 01/7/2026 trở đi: Được miễn thuế TNCN theo quy định tại khoản 21 Điều 4 Luật Thuế TNCN số 109/2025/QH15, với điều kiện khoản lợi nhuận này đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế TNDN theo quy định.

Trên đây là ý kiến trả lời của Thuế tỉnh Tây Ninh căn cứ trên hồ sơ, tài liệu và nội dung trình bày tại văn bản số CV/2026/01 ngày 05/02/2026 của đơn vị.

Đề nghị Công ty TNHH Cheng Da II căn cứ vào tình hình phát sinh thực tế tại đơn vị, đối chiếu với các quy định pháp luật đã được trích dẫn nêu trên để thực hiện theo đúng quy định.

Thuế tỉnh Tây Ninh thông báo để Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng NVDTPC, KTr1;
- Trang Web Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, QLDN1 (Tâm).



**KT. TRƯỞNG THUẾ TỈNH
PHÓ TRƯỞNG THUẾ TỈNH**

Nguyễn Tấn Lợi